TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Tú, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 269/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Lý Hồng N (tên gọi khác là B); địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Chị Lý Thị Mỹ N (tên gọi khác là P); địa chỉ: Ấp S, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Hồng N và chị Lý Thị Mỹ N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Anh Lý Hồng N và chị Lý Thị Mỹ N thống nhất giao con chung tên là Lý Gia H, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2015 cho anh Lý Hồng N nuôi dưỡng đến tròn 18 (mười tám) tuổi; giao con chung tên là Lý Huy H, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2016 cho chị Lý Thị Mỹ N nuôi dưỡng đến tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Anh Lý Hồng N và chị Lý Thị Mỹ N không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lý Hồng N và chị Lý Thị Mỹ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lý Hồng N và chị Lý Thị Mỹ N thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Lý Hồng N đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000317 ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng và như vậy anh được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Lâm